

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số:60/2022/HS- ST
Ngày 21-10- 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN, TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Tống Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Minh Hải

Ông Trịnh Đình Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Dung, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Lê Huyền Diệu - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 10 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:54/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số:54/2022/QĐXXST- HS ngày 07/10/2022 đối với bị cáo:

Phạm Quang A; Sinh ngày 10/8/1985, sinh tại huyện huyện Q, tỉnh N; NĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Bản T, xã C, huyện Q, tỉnh N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Văn N; Con bà: Lê Thị H(đã chết); Vợ: Nguyễn Thị Kim L(đã ly hôn) Con: Có 01 con sinh năm 2008. Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 25/8/2010, bị Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh N xử phạt 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

- Ngày 09/5/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh N xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

- Ngày 26/7/2016, bị Tòa án nhân dân thị xã B xử phạt 02 năm 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 11/9/2018 chấp hành xong án phạt tù.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện đang được áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 06/7/2022 - Có mặt

* Người bào chữa cho bị cáo Phạm Quang A: Bà Lê Thị P- Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa.

Địa chỉ: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa, 32 Đại Lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa(Có mặt).

* Người bị hại: Chị Bùi Hà M- sinh năm 2000

Trú quán: Khu phố 10, phường B, thị xã B, Tỉnh T(Vắng mặt).

* Người làm chứng: 1/ Bà Vũ Thị B - sinh năm 1964

Trú quán: Khu phố 9, phường B, thị xã B, Tỉnh T(Vắng mặt)

2/ Ông Hà Trọng H- sinh năm 1964

Trú quán: Đồng Tâm, Hải Nhân, thị xã N, Tỉnh T(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Quang A với chị Bùi Hà M và bà Nguyễn Thị N có mối quan hệ quen biết. Bà N coi Quang A như con cái trong nhà nên cho Quang A ở lại sinh sống và làm việc cùng gia đình bà ở khu 10, phường B, thị xã B, tỉnh T.

Tháng 11/2020, chị Bùi Hà M mua cho cháu Sun Hải Y, sinh năm 2015(là cháu gái ruột của chị M) một con lợn sứ màu đỏ cam để dựng tiền tiết kiệm cho cháu Hải Y và đặt tại vị trí gần dưới cùng bên trái tủ quần áo trong phòng ngủ của chị Bùi Hà M. Con lợn sứ này do chị M trực tiếp quản lý, số tiền tiết kiệm chủ yếu do chị M bỏ vào hàng tháng, có thêm cả tiền mọi người mừng tuổi cho cháu Y. Tính đến ngày 24/02/2021, được số tiền là 3.362.000 đồng. Vì ăn ở sinh hoạt chung cùng với gia đình chị My nên Phạm Quang A biết rõ vị trí cất giấu con lợn tiết kiệm. Khoảng 8 giờ ngày 24/02/2021, do cần tiền để tiêu xài và lợi dụng lúc không có ai ở nhà, Phạm Quang A đã nảy sinh ý định trộm tiền trong con lợn tiết kiệm nên một mình đi vào phòng ngủ của chị M, đến vị trí cất giấu lấy con lợn sứ tiết kiệm mang ra ngoài phòng khách cho sáng, rồi dùng nhíp (loại nhíp dùng nhổ râu, lông) nhíp được 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng). Để tránh bị phát hiện, sau khi lấy tiền xong, Phạm Quang A mang con lợn tiết kiệm đặt lại vị trí cũ, rồi tiếp tục sinh hoạt, làm việc bình thường.

Đến khoảng 9 giờ ngày 25/02/2021, khi đang ở chợ Bím Sơn, biết được nhà chị M không có ai ở nhà, Phạm Quang A tiếp tục nảy sinh ý định trộm cắp tiền trong con lợn tiết kiệm nên từ chợ quay về nhà chị M. Về đến nhà, Phạm Quang A lấy chìa khoá để ở bể nước, mở cửa nhà rồi vào phòng chị M lấy con lợn tiết kiệm bỏ vào túi ni lông màu đen, đem ra trước sân (bên cạnh bể nước), dùng tay đập vỡ con lợn sứ và lấy số tiền 2.762.000 đồng còn lại nhét tiền vào túi quần bên phải của mình, rồi gom các mảnh vỡ

vụn của con lợn sứ bỏ vào túi ni lông. Sau đó, Phạm Quang A đem ném vào xe chở rác dựng trên đường Hồ Tùng Mậu.

Như vậy, tổng số tiền Phạm Quang A trộm cắp được trong con lợn tiết kiệm do chị Bùi Hà M quản lý là 3.362.000đ (*Ba triệu ba trăm sáu mươi hai nghìn đồng*). Số tiền này sau khi trộm cắp, Phạm Quang A tiêu sài cá nhân và trả nợ hết 2.640.000 đồng trong đó xác định được trả nợ cho bà Vũ Thị B, sinh năm 1964, trú tại: Khu phố 9, phường B, thị xã B 200.000 đồng. Số còn lại 722.000 đồng khi sự việc bị phát hiện, Phạm Quang A đã giao nộp cho Cơ quan Công an.

* Tài sản, vật chứng thu giữ, tạm giữ:

- 01 con dao quắm, chất liệu kim loại, dài 50cm, bản rộng 5cm, cán bằng gỗ, mũi dao con nhọn, sống dao bị mẻ nham nhở không rõ hình (thu giữ tại hiện trường);
- 722.000 đồng Phạm Quang A giao nộp cho Cơ quan Công an.
- 200.000 đồng bà Vũ Thị B giao nộp.

Đối với con lợn sứ, sau khi đập vỡ để lấy tiền, Quang A đã ném vào thùng rác, Cơ quan điều tra không thu hồi được. Chị Hà M không yêu cầu bồi thường giá trị con lợn này.

* Xử lý tài sản, vật chứng thu giữ và bồi thường dân sự:

Quá trình điều tra xác định: 01 con dao nêu trên được thu giữ tại hiện trường là tài sản của bà Nguyễn Thị N, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bim Sơn đã trả lại cho bà N.

Đối với số tiền trộm cắp: Quá trình điều tra, Quang A đã tác động đến gia đình nộp số tiền 2.450.000 đồng để trả lại cho chị Bùi Hà M (trong đó, dư ra 10.000 đồng là tiền giá trị con lợn sứ đựng tiền tiết kiệm). Như vậy, toàn bộ số tiền Phạm Quang A trộm cắp là 3.362.000 đồng đã được thu hồi và ngày 26/7/2022, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Bim Sơn đã trả lại số tiền này cho chị M (là người quản lý số tiền hợp pháp thay cho cháu Hải Y). Chị M đã nhận lại đủ tiền và có đơn đề nghị miễn, giảm trách nhiệm hình sự cho Phạm Quang A.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ được và những tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 62/CT-VKSBS ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bim Sơn truy tố bị cáo Phạm Quang A về tội " Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát duy trì công tố giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về trách nhiệm hình sự:

- Hình phạt chính: Đề nghị tuyên bố bị cáo Phạm Quang A phạm tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38/ Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Quang A mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên đề nghị không áp dụng khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự để phạt tiền đối với bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: 01 Con dao quả, chất liệu kim loại, dài 50cm, bản rộng 5cm, cán bằng gỗ là con dao của bà Nguyễn Thị N, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Bim Sơn đã trả lại cho bà N nên đề nghị không xem xét.

* Về xử lý tài sản và bồi thường dân sự: Quang A đã tác động đến gia đình nộp số tiền 2.450.000 đồng để trả lại cho chị Bùi Hà M (trong đó, dư ra 10.000 đồng là tiền giá trị con lợn sứ đựng tiền tiết kiệm). Như vậy, toàn bộ số tiền Phạm Quang A trộm cắp là 3.362.000 đồng đã được thu hồi và ngày 26/7/2022, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Bim Sơn đã trả lại số tiền này cho chị M(là người quản lý số tiền hợp pháp thay cho cháu Hải Y) nên đề nghị không xem xét.

* Về án phí HSST: Bị cáo là người thuộc hộ nghèo nên đề nghị miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Phạm Quang A bà Lê Thị P trình bày:

- Về tội danh: Trợ giúp viên pháp lý thống nhất với tội danh Viện kiểm sát đề nghị .

- Các tình tiết giảm nhẹ: Ngoài ý kiến của Viện kiểm sát đã nêu trợ giúp viên pháp lý đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h(gây thiệt hại không lớn) để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có bố là thương binh và là người có công với cách mạng, hơn nữa bị cáo là lao động chính trong gia đình, bố bị cáo mới ốm về nên cần có bị cáo cạnh bên để chăm sóc. Vì vậy, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Từ những phân tích nêu trên trợ giúp viên pháp lý đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận mức thấp hơn mà Viện kiểm sát đề nghị vì bị cáo là người sống ở vùng kinh tế khó khăn, nhận thức kém về pháp luật nên mới phạm tội.

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ vào chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét khách quan toàn diện chứng cứ, ý kiến phát biểu của kiểm sát viên và bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên tòa đại diện người bị hại chị Bùi Hà M vắng mặt. Bị cáo và đại diện Viện kiểm sát không đề nghị HĐXX hoãn phiên tòa. Hồ sơ vụ án thể hiện lời khai của người bị hại đầy đủ, việc vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phạm Quang A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu có trong hồ sơ, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Trong hai ngày (ngày 24/02/2021 và ngày 25/02/2021), tại phòng ngủ của chị Bùi Hà M, Phạm Quang A có hành vi lén lút trộm cắp số tiền 3.362.000đ (*Ba triệu ba trăm sáu mươi hai nghìn đồng*) trong con lợn sứ tiết kiệm của chị M. Cụ thể: ngày 24/02/2021, Quang A trộm cắp 600.000đ (*Sáu trăm nghìn đồng*) và ngày 25/02/2021, Quang A trộm cắp 2.762.000đ (*Hai triệu bảy trăm sáu mươi hai nghìn đồng*). Tài sản trộm cắp đã được thu hồi và trả cho bị hại. Hành vi của Phạm Quang A trộm cắp số tiền 2.762.000đ vào ngày 25/02/2021 đã đủ yếu tố cấu thành tội " Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định xử lý tại khoản 1 Điều 173/BLHS.

[3] Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một cách liều lĩnh, lợi dụng sự sơ hở và lòng tin của người bị hại và biết rõ vị trí cất giấu con lợn tiết kiệm nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo gây mất trật tự trị an, gây tâm lý hoang mang và gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân trên địa bàn. Bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2010 đã từng bị xử phạt 24 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, năm 2013 bị xử phạt 18 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”, năm 2016 bị xử phạt 2 năm 6 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” nay tiếp tục phạm tội chứng tỏ bản thân bị cáo là người khó cải tạo. Vì vậy, để đấu tranh phòng chống tội phạm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương, HĐXX cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc

và cách ly khỏi xã hội mới cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời mới có tác dụng phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại, phạm tội gây thiệt hại không lớn và người bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có bố là thương binh hạng 4/4 và là người có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Nên bị cáo được hưởng 06 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên đề nghị không áp dụng khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự để phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 Con dao quắm, chất liệu kim loại, dài 50cm, bản rộng 5cm, cán bằng gỗ là con dao của bà Nguyễn Thị N, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Bim Sơn đã trả lại cho bà Ngân nên HĐXX không xem xét.

[7] Về bồi thường dân sự: Bị cáo đã tác động đến gia đình nộp số tiền 2.450.000 đồng để trả lại cho chị Bùi Hà M (trong đó, dư ra 10.000 đồng là tiền giá trị con lợn sứ đựng tiền tiết kiệm). Như vậy, toàn bộ số tiền Phạm Quang A trộm cắp là 3.362.000 đồng đã được thu hồi và trả cho chị M (là người quản lý số tiền hợp pháp thay cho cháu Hải Y) nên HĐXX không xem xét.

[8] Án phí HSST: Bị cáo là người thuộc hộ nghèo có đơn đề nghị miễn án phí HSST. Vì vậy, HĐXX căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 NQ 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 miễn án phí HSST cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 173, điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38/BLHS;

- Tuyên bố: Bị cáo Phạm Quang A đã phạm tội " Trộm cắp tài sản"

- Xử phạt: Phạm Quang A 06(Sáu) tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 NQ 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 bị cáo Phạm Quang A không phải nộp án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo Phạm Quang A, vắng mặt người bị hại.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm(21/10/2022). Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc Tòa án niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND Thị xã Bim sơn;
- VKS nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Trợ giúp viên pháp lý
- Phòng giám đốc án;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan ĐTCA Bim Sơn;
- THA Dân sự TX Bim sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TỔNG THỊ HÀ